

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM THI ĐUA NĂM HỌC 2019 - 2020

Kính gửi: Các đ/c GVCN lớp

** GVCN phổ biến qui định chấm thi đua này để cho HS trong lớp nắm được và thực hiện cho nghiêm túc để đạt điểm thi đua cao.*

** GVCN lớp trực tuần, giám sát việc trực tuần của HS và chịu trách nhiệm với điểm chấm thi đua của lớp mình.*

** GVCN nhắc thư ký lớp làm tổng hợp cuối tuần và ghi vào cuối sổ đầu bài. Giờ sinh hoạt lớp tiết 5 ngày thứ 6 hàng tuần (lớp nào không tính điểm hoặc không nộp sổ đầu bài thì điểm tổng kết tuần = 0)*

I. Yêu cầu

1. Đối với lớp được phân công trực tuần

Lớp trực tuần chịu trách nhiệm thống kê số liệu thi đua trong tuần các lớp đảm bảo các yêu cầu:

- Chuẩn bị cơ sở vật chất cho các giờ chào cờ (sinh hoạt tập thể có trong tuần trực) bao gồm : mục phát biểu, ghế cho 18 lớp, ghế của giáo viên ... Buổi sáng chuẩn bị xong trước 7h05, cuối giờ chào cờ sáng thu dọn ghế gọn vào vị trí quy định ; buổi chiều chuẩn bị CSVC ngay sau tiết 4 và thu dọn ghế vào vị trí quy định.
- Cử đúng số người trực theo quy định (01 cán bộ lớp + 02 HS: thực hiện nghiêm túc nội quy nhà trường) trực cổng và thực hiện công việc ghi chép số liệu thi đua trong tuần.
- Thực hiện chấm điểm nghiêm túc và công bằng.
- Trực cổng đúng giờ vào các buổi (buổi sáng **7h00**, buổi chiều **12h30**).
- Ghi đầy đủ thông tin trên sổ trực tuần, hết tiết 2 các buổi, sau khi chấm điểm phải lấy ngay chữ ký của lớp trưởng hoặc bí thư các lớp (tuyệt đối không cho kí thay).
Hết tiết 4, gửi toàn bộ sổ trực tuần về phòng đoàn.
- Điểm trừ phải ghi rõ nguyên nhân và tên HS vi phạm (vào cột ghi chú).
- Tiết 5 (Thứ Sáu) hàng tuần: Lớp trực tuần phải hoàn thiện tổng hợp thi đua, thống kê số lượng HS các lớp vi phạm trong tuần, điền đầy đủ thông tin và kí xác nhận.
- Quản lí, dọn dẹp khu vực sân chơi công cộng trong tuần trực.
- Kiểm tra vệ sinh của các lớp trong quá trình đi lấy chữ kí xác nhận.
- Phân công cán bộ đọc tổng hợp số liệu thi đua hàng tuần trước cờ.

*** Trừ điểm đối với lớp trực tuần khi:**

- Chuẩn bị cơ sở vật chất giờ chào cờ muộn bị trừ toàn bộ điểm chào cờ trong tuần.
- Đi trực muộn (có mặt sau 05 phút so với quy định) hoặc số lượng người trực cổng không đủ 03 người trừ 1/2 số điểm ngoài lớp của lớp trực tuần của ngày.
- Chấm không công bằng trừ 1/2 số điểm trong tuần.
- Phát hiện ra vi phạm của các lớp, cố tình bao che trừ 1/2 điểm trong tuần.

- Không tổng hợp thi đua, không nhận xét vào sổ tổng hợp trừ toàn bộ điểm thi đua trong tuần.

Cứ 03 lỗi vi phạm của lớp trực tuần ở trên hoặc không chuẩn bị hoặc thu dọn cơ sở vật chất cho giờ chào cờ đầu tuần trong tuần trực, lớp trực tuần sẽ phải trực tuần lại trong tuần học kế tiếp và trừ điểm thi đua cuối kỳ.

2. Đối với các lớp

Thực hiện	Nội dung công việc
GVCN	<ul style="list-style-type: none"> - Phân công nhiệm vụ cho cán bộ lớp, phối kết hợp với đoàn trường thực hiện các công việc liên quan đến thi đua. - Có ý kiến đề xuất kịp thời về các hoạt động thi đua, số liệu thi đua hàng tuần, đợt.
Bí thư – lớp trưởng	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra lại vấn đề vi phạm của lớp hàng ngày, ghi chép lại để báo cáo với GVCN - Kí xác nhận vào sổ trực tuần - Hết tiết chào cờ hàng tuần, có nhiệm vụ rà soát thi đua và có thắc mắc về số liệu tổng kết của lớp, báo lại với BCH đoàn trường và lớp trực tuần để xác minh và kiểm điểm vi phạm (nếu có)
Thư kí lớp	<ul style="list-style-type: none"> - Ghi chép đầy đủ các mục trong sổ ghi đầu bài (Mục 1 – 6) - Thống kê các số liệu theo mẫu của đoàn trường theo thời gian quy định Hết tiết 4 thứ Sáu hàng tuần. Thực hiện thống kê muộn quá buổi của ngày thứ 6 thì điểm thi đua hàng tuần TBT trong lớp = 0 - Thư ký lớp có trách nhiệm xin đầy đủ chữ ký và điểm của thầy/cô và tổng hợp điểm cho lớp mình.

- Đối với các giờ sinh hoạt tập thể, các lớp phải có mặt đúng giờ và ổn định hàng nhanh chóng. Cụ thể:
 - + Giờ chào cờ: ổn định hàng xong trước 7h15 phút, thu dọn ghế xếp thành 2 – 3 chông (từ 15 đến 20 ghế/ chông) ghế gọn gàng theo hàng từng lớp vào cuối buổi tập trung.
 - + Thở dục giữa giờ: Tập trung ngay sau tiết học và ổn định hàng từ 3 – 5 phút

Chú ý: HS nào cố tình vi phạm, chống đối lại việc trực tuần, lớp trực tuần lập biên bản báo cáo BCH Đoàn trường và trừ 100% điểm ngoài lớp ngày hôm đó của lớp có HS vi phạm.

II. Cách tính điểm của một buổi học và điểm của tuần học.

1. Điểm học tập (Nề nếp trong lớp) (Tối đa 10 điểm):

- Tổng điểm của một buổi học = tổng điểm các tiết học/ số buổi học (tối đa 10 đ)
- Tổng điểm học tập của một tuần học (TBHT)= trung bình tổng điểm các buổi học

2. Nề nếp ngoài lớp (Tối đa 10 điểm):

- 1- Tổng điểm của một buổi học = điểm tối đa của một buổi – điểm vi phạm (tối đa 10 đ)

- Tổng điểm nề nếp của một tuần học (TBNL) = trung bình tổng điểm các buổi học

3. Bảo vệ cơ sở vật chất (Tối đa 10 điểm):

- Tổng điểm của một buổi học = điểm tối đa của một buổi – điểm vi phạm (tối đa 10 đ)

- Tổng điểm bảo vệ cơ sở vật chất (CSVC) = trung bình tổng điểm các buổi học

4. Điểm sinh hoạt tập thể (Tối đa 10 điểm):

- Tổng điểm của một buổi sinh hoạt = điểm tối đa của một buổi – điểm vi phạm

- Tổng điểm sinh hoạt tập thể (SHTT) = ĐTB các buổi sinh hoạt tập thể trong tuần

5. Điểm trung bình hàng tuần:

$$\text{TBT (trung bình hàng tuần)} = [4*\text{TBHT} + 2*(\text{TBNL} + \text{CSVC} + \text{SHTT})]/10 - 0,5 \times \text{số lượt ATGT}$$

Điểm trung bình tuần trong đợt có điểm thưởng/ phạt hoặc kiểm tra đột xuất/ vi phạm nghiêm trọng:

$$\text{TBT (trung bình tuần)} = [4*\text{TBHT} + 2*(\text{TBNL} + \text{CSVC} + \text{SHTT})]/10 + \text{Điểm thưởng} - (\text{Điểm phạt} + \text{KTĐX} + \text{VPNT} + 0,5*\text{VPATGT})$$

6. Điểm hàng tháng

$$\text{TBTháng} = \text{AVEGARE(Các tuần)} + \text{Điểm thưởng} - \text{Điểm phạt}$$

III. Qui định các nội dung thi đua

* Các nội dung thi đua hàng tuần trong năm học 2019 – 2020 bao gồm:

TT	NỘI DUNG THI ĐUA	SỐ ĐIỂM	CỤ THỂ
1	NỀ NẾP TRONG LỚP	10đ	Căn cứ vào sổ ghi đầu bài các lớp: điểm đánh giá giờ học, thống kê chuyên cần (nghỉ học có phép, không phép), ngày học chuyên cần, ngày học tốt, nhận xét của GV trong sổ ghi đầu bài.
2	NỀ NẾP NGOÀI LỚP	10đ	Căn cứ vào sổ theo dõi nề nếp của lớp trực tuần chấm: thống kê số lượt học sinh vi phạm chuyên cần, trang phục (lễ phục đầu tuần, huy hiệu đoàn viên), đeo thẻ, đội mũ bảo hiểm khi đi xe đạp điện, máy điện đến trường.
3	CƠ SỞ VẬT CHẤT	10đ	Căn cứ vào sổ theo dõi nề nếp của lớp trực tuần chấm: thống kê số lượt không báo xe hoặc xếp xe cong, số lượt vi phạm cơ sở vật chất sau mỗi buổi học, kiểm tra vệ sinh lớp học sau buổi học. Căn cứ vào theo dõi của lớp trực tuần, bảo vệ, ĐTN
4	SINH HOẠT TẬP THỂ	10đ	Trong các buổi sinh hoạt tập thể: chào cờ, thể dục giữa giờ, tập trung các ngày lễ lớn, BCH đoàn thống kê số lượng học sinh, ý thức Căn cứ vào sổ theo dõi của ĐTN
5	KIỂM TRA ĐỘT XUẤT	Theo thực tế kiểm tra	Căn cứ vào kết quả kiểm tra đột xuất của đoàn trường là các số liệu thống kê HS vi phạm trang phục, tư thế tác phong trong giờ học; tình hình vệ sinh lớp học thực tế trong buổi kiểm tra. Lớp thực hiện tốt sẽ được cộng điểm thưởng, lớp không thực hiện tốt trừ điểm theo quy định từng mục.
6	CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC	Theo kế hoạch đoàn trường	<ol style="list-style-type: none">1. Chăm sóc bồn cây – chấm điểm, tính điểm thưởng, điểm phạt hàng tháng2. Họp, nộp báo cáo của cán bộ lớp – theo dõi, tính điểm thưởng, điểm phạt theo tháng3. Tham gia các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi được triển khai theo công văn của cấp trên – theo kế hoạch cụ thể từng đợt, được chấm điểm thưởng, điểm phạt theo từng học kỳ.4. Chào cờ tự quản/ chào xuân – theo dõi và tính điểm vào thi đua cuối kỳ.

BCH ĐOÀN TRƯỜNG

**QUI ĐỊNH CHẤM ĐIỂM THI ĐUA VÀ XẾP LOẠI
NĂM HỌC 2019 – 2020**

TT	NỘI DUNG (ĐIỂM TỐI ĐA)	NỘI DUNG TÍNH ĐIỂM THƯỞNG, ĐIỂM PHẠT	ĐIỂM TRỪ
HỌC TẬP (ĐIỂM HỌC TẬP) – Hệ số 4			
1	Điểm học tập là điểm của các tiết học trong sổ đầu bài/ theo tiết học	- Tiết học GV không cho điểm hoặc cho điểm nhưng không ký. - Làm mất sổ đầu bài - Thư ký không tổng hợp điểm thi đua tuần	Điểm tiết học = 0đ TBHT = 0 điểm TBHT = 0 điểm
NỀ NẾP NGOÀI LỚP (ĐIỂM NGOÀI LỚP – 10 điểm) – Hệ số 2			
2	a. Trang phục (3 điểm) - Mặc đúng đồng phục của nhà trường, áo sơ mi trắng có phù hiệu, quần xanh đen, tím than, sơ vin, đi giày hoặc dép có quai sau, đeo cavat vào thứ 2, đeo huy hiệu đoàn vào thứ 2 và ngày lễ (nếu là Đoàn viên). Mùa đông mặc đồng phục mùa đông. * Nếu nhiệt độ mùa đông dưới 10⁰C thì không bắt buộc mặc đồng phục.	- Cứ 1 HS vi phạm trang phục như: mặc quần bò, áo không có phù hiệu, không sơ vin, đi dép lê ...) - Sau khi vào trường, HS lớp nào có tình vi phạm trang phục như (tháo sơ vin, mặc sai trang phục...), báo cờ đỏ sai tên, lớp; chống đối cờ đỏ, bảo vệ - thì lớp đó bị trừ hết điểm thi đua trong ngày. HS vi phạm sẽ bị xem xét kỷ luật - Cứ 1 HS nữ vi phạm trang điểm lòe loẹt, HS nam vuốt keo, để tóc sai quy định	- Trừ 1 điểm (Nếu HS đi dép lê sẽ bị thu và không trả lại) - Trừ 3 điểm (Hết số điểm/ ngày) - Trừ 1 điểm /1 HS
	b. Đeo thẻ (3 điểm) HS phải bảo quản, giữ gìn thẻ cẩn thận. Phải báo với GVCN, đoàn trường khi mất thẻ.	- HS không đeo thẻ hoặc mất thẻ đã báo cáo nhưng không có xác nhận của GVCN hoặc không có thẻ cấp tạm thời của nhà trường. * HS mất thẻ từ 2 lần trở lên nhà trường sẽ có hình thức xử lý theo nội quy.	- Trừ 1 điểm /1 HS
	c. Đội mũ bảo hiểm HS chỉ được bỏ mũ bảo hiểm khi vào đến nhà xe học sinh	HS không đội mũ bảo hiểm khi điều khiển xe đạp điện, máy điện đến trường.	- Trừ 0,5 điểm/1HS vào điểm trung bình tuần (điểm ngoài lớp)
	d. Giờ giấc (GG) (4 điểm) - Đi học đúng giờ, có mặt trước giờ học 10 phút.	- Cứ 1 HS đi muộn tính từ 7h10 phút buổi sáng và 13h35 phút buổi chiều. - HS đi muộn sau khi vào lớp từ 10 - dưới 20 phút - Đi học muộn trên 20 phút	- Trừ 1 điểm/1 HS - Trừ 2 điểm/1 HS - Trừ 3 điểm/1 HS
BẢO VỆ CƠ SỞ VẬT CHẤT (ĐIỂM BVCSVC – 10 điểm) – Hệ số 2			
3	a. Xếp xe, báo xe (3 điểm) Xếp đúng vị trí của lớp mình, xe để thẳng hàng, không lộn xộn, phải có khoá.	- Xếp xe không đúng vị trí qui định của lớp. - Xếp xe cong, lộn xộn - Không ký bàn giao xe, không ký nhận xe. * HS không khoá xe thì bị lập biên bản và bị giữ xe lại mời phụ huynh đến giải quyết.	- Trừ 1 điểm - Trừ 1 điểm - Trừ 2 điểm - Trừ 3 điểm
	b. Vệ sinh (3 điểm) Vệ sinh lớp sạch sẽ, lau chùi thường xuyên, không làm ướt nền nhà, giữ khu vực hành lang của lớp sạch sẽ, đổ rác đúng nơi qui định.	- Lớp không quét lớp - Lớp không quét hành lang lớp học - Lớp không đổ rác đúng nơi quy định - Lớp bị đổ nước làm ướt nền nhà hoặc bàn ghế lộn xộn không ngay ngắn	- Trừ 3 điểm/buổi - Trừ 2 điểm/buổi - Trừ 3 điểm/ buổi - Trừ 2 điểm/ buổi

	<p>c. Đóng cửa tắt điện (4 điểm) Tắt quạt, tắt điện, đóng cửa sổ, khóa cửa ra vào trước khi ra về.</p>	<p>- Lớp nào không tắt quạt, tắt điện, đóng cửa sổ, đóng cửa ra vào trước khi ra về. - Lớp không tắt điều hoà sau buổi học - HS bẻ hoa, bẻ cây, bẻ cành trong trường - HS vứt giấy rác hoặc giẫm lên bồn cây</p>	<p>- Trừ 2 điểm/1 nội dung. - Trừ 4 điểm/ lần - Trừ 4 điểm/ lần - Trừ 2 điểm/ lần</p>
SINH HOẠT TẬP THỂ (ĐIỂM SHTT - 10 điểm) – Hệ số 2			
4	<p>a. Chào cờ (10 điểm) - Khi có chuông (trống) báo, HS các lớp nhanh chóng xuống sân trường tập trung đúng vị trí qui định của lớp mình. - Giữ trật tự ngồi đúng hướng trong hàng trong suốt thời gian tập trung. - Tuyệt đối không ra khỏi hàng làm việc riêng <i>* HS bị phê bình trước cờ bị trừ 1 bậc HK trong học kỳ đó.</i></p>	<p>- Cứ 1 HS ngồi trong lớp không ra chào cờ. - Lớp ồn định chậm (xếp hàng chậm, cong, chưa đứng đúng vị trí của lớp mình) - Không xếp ghế thành hàng hoặc cất không hết ghế. - Lớp trực tuần xuống tập trung muộn hoặc chuẩn bị cơ sở vật chất cho giờ chào cờ muộn. - Lớp trực tuần không chuẩn bị cơ sở vật chất giờ chào cờ - Lớp có HS bị nhà trường nhắc nhở phê bình trong giờ CC (Không tính HS đánh nhau bị khiển trách trước cờ) - Lớp không khóa cửa, tắt điện khi xuống tập trung</p>	<p>- Trừ 2 điểm/1HS - Trừ 4 điểm - Trừ 5 điểm - Trừ 5 điểm - Trừ 10 điểm - Trừ 5 điểm - Trừ 2 điểm</p>
	<p>b. Thể dục giữa giờ (10 điểm) - Khi có hiệu lệnh HS các lớp nhanh chóng xuống sân trường tập trung đúng vị trí qui định của lớp mình. - Tập thể dục đều, theo đúng bài quy định, không làm việc riêng.</p>	<p>- Lớp vắng học sinh không có lí do. - Lớp tập không đều - Lớp xếp hàng chậm, cong - Cứ 1 học sinh không tập</p>	<p>- Trừ 2 điểm/1 HS - Trừ 4 điểm/ buổi - Trừ 4 điểm/ buổi - Trừ 2 điểm/ 1 HS</p>
Chào cờ tự quản (10 điểm)			
5	<p>Lớp 10, 11 thực hiện chương trình chào cờ tự quản theo kế hoạch năm học. Lớp 12 thực hiện chương trình chào xuân. Quy định nộp nội dung chương trình được GVCN duyệt cấp lớp và có chữ kí xác nhận. Nộp trước lịch biểu diễn ít nhất 2 tuần. Đoàn trường duyệt chương trình biểu diễn trước 10 ngày vào thứ 4 hàng tuần.</p>	<p>- Lớp nộp muộn nội dung chương trình - Lớp đến ngày duyệt có nội dung sơ sài, không đảm bảo, GVCN không kí duyệt. Hoặc tự ý cắt bỏ chương trình không báo cáo. - Lớp có chương trình đến ngày biểu diễn không tốt, không được duyệt biểu diễn.</p>	<p>- Trừ 2 điểm - Trừ 5 điểm - Trừ 10 điểm</p>
	<p>5 Điểm thưởng trong tuần (áp dụng cho đợt thi đua như 20/11; 26/3)</p>	<p>- Cứ 1 điểm kiểm tra miệng giỏi (≥ 8) (Điểm cộng không vượt quá 3đ) - Cứ 1 ngày đi học chuyên cần tốt (nghỉ học có phép không cộng không trừ). - Tham gia đầy đủ phong trào được đợt phát động thi đua. - Đạt giải Nhất, Nhì, Ba của các cuộc thi trong đợt thi đua.</p>	<p>- Cộng 0.1 điểm vào TBTuần - Cộng 0.2 điểm vào TBT - Cộng 0.5 điểm vào TB toàn đợt - Cộng 0.5 điểm/1 giải vào TB toàn đợt</p>
<p>6 Điểm phạt trong tuần (Áp dụng cho đợt thi đua như 20/11; 26/3)</p>	<p>- Cứ 1 điểm kiểm tra miệng kém (<5) - Cứ 1 HS nghỉ học không phép</p>	<p>- Trừ 0.2 điểm vào TBT - Trừ 0.2 điểm vào</p>	

		<ul style="list-style-type: none"> - Không tham gia các phong trào đoàn, tham gia không đầy đủ các mục quy định trong đợt thi đua hoặc tham gia theo hình thức chống đối. 	<p>TBT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trừ 0.5 điểm/1 mục thi vào TB toàn đợt.
7	Điểm thưởng/ phạt áp dụng cho tháng	<ul style="list-style-type: none"> - Chăm sóc bồn cây tốt trong tháng (5 – 10đ) - Chăm sóc bồn cây không tốt hoặc thưa cây (điểm < 5) - Không chăm sóc bồn cây hoặc bồn không có cây. - Nộp muộn báo cáo, hợp của cán bộ - Không nộp báo cáo, vắng hợp của cán bộ 	<ul style="list-style-type: none"> - Thưởng từ 0,1 – 0,5 điểm/ tháng - Trừ 0,2 điểm - Trừ 0,5 điểm/ - Trừ 0,05đ/ lần - Trừ 0,1đ/ lần
8	Điểm thưởng tính cho mỗi học kỳ trong 1 năm học	<ul style="list-style-type: none"> - Lớp thực hiện tốt các hoạt động được điều động, hoặc có hoạt động được đoàn trường ghi nhận (công bố trước toàn trường). - Lớp có HS đạt giải nhất, nhì trong các cuộc thi do trường tổ chức. (Nếu chưa được tính vào thi đua của các đợt 20/11, 26/3) - Lớp có HS là tấm gương người tốt – việc tốt, gương mặt tiêu biểu cấp trường - Lớp có các tiết mục văn nghệ được chọn đi biểu diễn trong các sự kiện hoặc do Đoàn trường điều động đạt giải Nhất, nhì cấp huyện, thành phố. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thưởng 1 điểm vào TB tuần thực hiện - Thưởng 1 điểm/ học kỳ - Thưởng 1 điểm/1 học kỳ - Thưởng 2 điểm/hk
9	Kiểm tra đột xuất trong tuần (Áp dụng cả trong giờ chào cờ và trong lớp)	<ul style="list-style-type: none"> - Cũ 01 HS vi phạm về trang phục, đầu tóc, trang điểm đậm, đeo thẻ... - Bàn ghế không ngay ngắn, lộn xộn. - Cũ 01 HS bỏ tiết hoặc 01 HS nghỉ không phép - Lớp vệ sinh bẩn hoặc hành lang không quét dọn, hoặc không đổ rác - Lớp dùng nước uống lãng phí để nước uống đổ ứ đọng nền phòng học. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trừ 0.5 điểm/1HS vào TBT (Không quá 8 điểm) - Trừ 1 điểm vào TBT - Trừ 1 điểm/ 1 HS vào TBT - Trừ 1 điểm/ mục vào TBT - Trừ 1 điểm TBT
10	Các vi phạm nghiêm trọng trong tuần (VPNT)	<ul style="list-style-type: none"> - Vô lễ với thầy cô, CB - CNV trong trường. - Lớp có HS đánh nhau - Lớp phá hoại tài sản CSVC - Lớp có HS hút thuốc, uống rượu bia, đánh bạc, chơi bài chửi bậy ... - Lớp có HS vi phạm qui chế thi, kiểm tra - Lớp có HS tham gia tổ chức nấu ăn trên lớp học 	<ul style="list-style-type: none"> - Hạ HK HS vi phạm trong học kỳ đó, trừ 5 điểm vào trung bình tuần đối với 1 lỗi vi phạm - Trừ toàn bộ điểm học tập trong lớp của tháng.

BCH ĐOÀN TRƯỞNG

PHỤ LỤC

1. TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM BỒN CÂY CÁC LỚP (10 điểm)

Quy định mỗi bồn cây chỉ trồng 1 hoặc 2 loại cây.

- Chăm sóc thường xuyên (3 điểm): đảm bảo đất đủ độ ẩm tơi xốp, nhặt cỏ thường xuyên, bồn cây không có rác.
- Cây tốt, tươi, đẹp (4 điểm): đảm bảo bồn cây lá xanh, không có cây chết, hoa màu sắc đẹp, cây tươi, phát triển đồng đều và được cắt tỉa thường xuyên..
- Bồn khoa học, đủ số lượng cây (3 điểm): Cây trồng khoa học về số lượng, tỷ lệ khoảng cách trồng có thẩm mỹ, đẹp. Số lượng cây phân bố trên diện tích trồng đủ.

2. TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM CHÀO CỜ TỰ QUẢN (10 điểm)

- Nội dung (3 điểm): thực hiện theo đúng nội dung chủ đề, có
- Biểu diễn (4 điểm)
- Trang phục (2 điểm)